



Thời gian : 13h30 - 27/07/2025 - Phòng thi 208/1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28204751711	Lê Thị An	FIN 301 SA	K28QTD					
2	28214806528	Châu An	FIN 301 SA	K28QTN					
3	28204607031	Hồ Trâm Anh	FIN 301 SA	K28QTM					
4	27217243355	Văn Nguyên Bảo	FIN 301 SA	K27DLL					
5	29214649492	Lê Trần Công Bình	FIN 301 SA	K29QDM					
6	28200350857	H Klin Byă	FIN 301 SA	K28DLK					
7	29204658952	Nguyễn Trần Thảo Cầm	FIN 301 SA	K29QTM					
8	29204764858	Lữ Ngọc Châu	FIN 301 SA	K29QLC					
9	29204761551	Võ Thị Kiều Chi	FIN 301 SA	K29QTD					
10	29214350646	Trần Thị Kim Chi	FIN 301 SA	K29QTH					
11	27207128268	Bùi Đặng Châu Diễm	FIN 301 SA	K27DLK					
12	29204643153	Nguyễn Võ Kiều Diễm	FIN 301 SA	K29QTH					
13	29208160768	Bùi Thị Diễm	FIN 301 SA	K29DLL					
14	29208046739	Nguyễn Thị Dịu	FIN 301 SA	K29DLK					
15	28208103584	Phạm Thị Mỹ Duyên	FIN 301 SA	K28DLL					
16	29204556370	Nguyễn Ngọc Phương Duyên	FIN 301 SA	K29QLC					
17	28208149549	Trương Thị Minh Ёn	FIN 301 SA	K28DLL					
18	29204651812	Trần Nguyễn Hà Giang	FIN 301 SA	K29QDM					
19	29204755652	Đặng Khánh Giang	FIN 301 SA	K29QTD					
20	29214556319	Trần Đức Giang	FIN 301 SA	K29QLC					
21	29204557138	Lê Thị Minh Hải	FIN 301 SA	K29QLC					
22	28205000368	Nguyễn Thị Diệu Hiền	FIN 301 SA	K28KKT					
23	29204756279	Nguyễn Thị Thu Hiền	FIN 301 SA	K29QTD					
24	28204306169	Trần Thị Ngọc Hiếu	FIN 301 SA	K28QNT					
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 13h30 - 27/07/2025 - Phòng thi 208/2 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29211556015	Nguyễn Văn Hiếu	FIN 301 SA	K29QLC					
2	29204622138	Nguyễn Phạm Tuyết Hồng	FIN 301 SA	K29QDM					
3	29214653662	Nguyễn Quang Hưng	FIN 301 SA	K29QDM					
4	28208450468	Huỳnh Thị Thu Huyền	FIN 301 SA	K28DLL					NỢ HP
5	29204637298	Bùi Thị Ngọc Huyền	FIN 301 SA	K29QDM					
6	29208062434	H - Meriam Kbuôr	FIN 301 SA	K29DLK					
7	29214759580	Ngô Anh Kiệt	FIN 301 SA	K29QTD					
8	29204639179	Trần Thị Diễm Kiều	FIN 301 SA	K29QDM					
9	29204459048	Nguyễn Nữ Mộc Lan	FIN 301 SA	K29QTN					
10	29206634431	Nguyễn Thị Linh	FIN 301 SA	K29QTN					
11	29206661460	Đinh Trần Diệu Linh	FIN 301 SA	K29QTH					
12	28215237131	Trương Phan Minh Long	FIN 301 SA	K28DLL					
13	27212153253	Lê Nguyễn Trúc Ly	FIN 301 SA	K27QTH					
14	29204654545	Lưu Khánh Ly	FIN 301 SA	K29QTM					
15	29208065242	Lê Thị Cẩm Ly	FIN 301 SA	K29DLK					
16	29204757157	Bùi Thiên Lý	FIN 301 SA	K29QTD					
17	28204600077	Đào Thị Tuyết Mai	FIN 301 SA	K28DLK					
18	28204303129	Nguyễn Thị Trà Mi	FIN 301 SA	K28DLL					
19	29214559665	Nguyễn Đức Minh	FIN 301 SA	K29QLC					
20	29204555918	Lê Thị Hương Mơ	FIN 301 SA	K29QLC					
21	28204955032	Võ Lê Trà My	FIN 301 SA	K28KDN					
22	29204644064	Ung Thị Hà My	FIN 301 SA	K29QTM					
23	29204664035	Huỳnh Diệu Thảo My	FIN 301 SA	K29QTM					
24	29208127642	Lê Trà My	FIN 301 SA	K29DLL					
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ



Thời gian : 13h30 - 27/07/2025 - Phòng thi 208/3 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28208103017	Dương Thị Ngọc	Mỹ	FIN 301 SA	K28DLL				
2	29204564208	Lê Lê An	Na	FIN 301 SA	K29QLC				
3	29214753778	Nguyễn Hoàng	Nam	FIN 301 SA	K29QTD				
4	29204557059	Bùi Thị Quỳnh	Nga	FIN 301 SA	K29QLC				
5	29204658184	Lê Thị Quỳnh	Nga	FIN 301 SA	K29QDM				
6	29204621866	Nguyễn Kiều	Ngân	FIN 301 SA	K29QDM				
7	29204560283	Đặng Thị Như	Nguyệt	FIN 301 SA	K29QLC				
8	29214644597	Phạm Công	Nhân	FIN 301 SA	K29QDM				
9	29204660650	Nguyễn Thị Mỹ	Nhi	FIN 301 SA	K29QTM				
10	29206658290	Huỳnh Thị Vân	Nhi	FIN 301 SA	K29QTM				
11	29208234021	Phan Thị Thanh	Nhi	FIN 301 SA	K29DLL				
12	29201559411	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	FIN 301 SA	K29QTM				
13	29204651516	Đoàn Nữ Hồng	Nhung	FIN 301 SA	K29QDM				
14	28208006135	Ngô Kiều	Ninh	FIN 301 SA	K28QTM				
15	29211100077	Ngô Văn	Pháp	FIN 301 SA	K29DLK				
16	29204663177	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	FIN 301 SA	K29QDM				
17	29214555801	Nguyễn	Quốc	FIN 301 SA	K29QLC				
18	29214637809	Dương Hiền	Quý	FIN 301 SA	K29QDM				
19	29204120176	Thân Thị Lệ	Quyên	FIN 301 SA	K29QTN				
20	29204365823	Phạm Như	Quỳnh	FIN 301 SA	K29QNT				
21	29208155330	Trương Diễm	Quỳnh	FIN 301 SA	K29DLL				
22	28207130800	Trương Thị	Sáng	FIN 301 SA	K28KDN				
23	29214356712	Hồ Như	Sơn	FIN 301 SA	K29QDT				
24	29214854836	Đặng Công	Sơn	FIN 301 SA	K29QTC				
25									
26									
27									
28									

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

MÔN THI : FIN 301 (SA-SC-SE-SG-SI)

Học kì: Hè

Thời gian : 13h30 - 27/07/2025 - Phòng thi 208/4 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29204634478	Võ Thị Mỹ	Tâm	FIN 301 SA	K29QDM				
2	27202223776	Nguyễn Thị Thành	Tân	FIN 301 SA	K27QTM				
3	29204562385	Lê Thị Thu	Thắm	FIN 301 SA	K29QLC				
4	29204562386	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	FIN 301 SA	K29QLC				
5	29214627356	Lê Quang Đức	Thắng	FIN 301 SA	K29QDM				
6	29209421708	Nguyễn Thị	Thanh	FIN 301 SA	K29QTC				
7	29214556042	Hoàng Văn	Thành	FIN 301 SA	K29QLC				
8	29214550564	Phan Anh	Thao	FIN 301 SA	K29QLC				
9	29204562555	Nguyễn Trang Hoài	Thảo	FIN 301 SA	K29QLC				
10	29204659886	Nguyễn Phương	Thảo	FIN 301 SA	K29QTM				
11	29214659812	Nguyễn Tấn	Thi	FIN 301 SA	K29QDM				
12	29219335018	Nguyễn Duy	Thịnh	FIN 301 SA	K29QTH				
13	28204633962	Bùi Vũ Hoài	Thu	FIN 301 SA	K28QTM				
14	27202252955	Hồ Thị Minh	Thư	FIN 301 SA	K27QTM				
15	29204332352	Trần Thị Minh	Thư	FIN 301 SA	K29QTD				
16	29206146162	Lê Quỳnh	Thư	FIN 301 SA	K29QTM				
17	29204758667	Đặng Thu	Thủy	FIN 301 SA	K29QTD				
18	29208153382	Lê Thị Thu	Thủy	FIN 301 SA	K29DLL				
19	29208165368	Nguyễn Thị	Thủy	FIN 301 SA	K29DLL				
20	29204621555	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	FIN 301 SA	K29QTC				
21	29208059659	Lê Thị Kiều	Tiên	FIN 301 SA	K29DLK				NỢ HP
22	29204557523	Trần Thị Kim	Tiến	FIN 301 SA	K29QLC				
23	29204650464	Phạm Thị Phương	Tĩnh	FIN 301 SA	K29QDM				
24	29216261143	Nguyễn Phước	Tịnh	FIN 301 SA	K29QDM				
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

MÔN THI : FIN 301 (SA-SC-SE-SG-SI)

Học kì: Hè

Thời gian : 13h30 - 27/07/2025 - Phòng thi 213/1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29208124020	Đặng Thị Thanh	Trà	FIN 301 SA	K29DLK				
2	28204653783	Lê Thị Minh	Trâm	FIN 301 SA	K28QTM				
3	29204565285	Đặng Thị Bích	Trâm	FIN 301 SA	K29QTN				
4	28206202086	Kim Thị Ngọc	Trang	FIN 301 SA	K28KDN				
5	29204626059	Nguyễn Thùy	Trang	FIN 301 SA	K29QDM				
6	29208455299	Hồ Thị Thu	Trang	FIN 301 SA	K29DLK				
7	29214658549	Võ Đình	Trí	FIN 301 SA	K29QTM				
8	29204361504	Dương Mỹ	Trình	FIN 301 SA	K29QTM				
9	29208054347	Lê Phan Kiều	Trình	FIN 301 SA	K29DLK				
10	29214654625	Phan Sỹ	Trọng	FIN 301 SA	K29QDM				
11	29218123390	Nguyễn Ngọc Đức	Trung	FIN 301 SA	K29DLK				
12	29212126140	Đinh Ngọc	Tuân	FIN 301 SA	K29QLC				
13	29211163477	Trịnh Văn	Tuấn	FIN 301 SA	K29QLC				
14	29209420777	Trần Thị Thảo	Vân	FIN 301 SA	K29QTC				
15	29204640691	Lê Thị Xuân	Về	FIN 301 SA	K29QDM				
16	28208102498	Võ Hồ Diệu	Vi	FIN 301 SA	K28DLL				
17	29208162815	Hồ Thảo	Vi	FIN 301 SA	K29DLL				
18	29206658211	Huỳnh Trần Yến	Vy	FIN 301 SA	K29QLC				
19	29207264360	Bùi Vương Nhật	Vy	FIN 301 SA	K29DLL				
20	29208164909	Phan Thị Yến	Vy	FIN 301 SA	K29DLK				
21	29206545594	Trần Thị Minh	Ý	FIN 301 SA	K29QTH				
22	29204557061	Trần Thị Phương	Yên	FIN 301 SA	K29QLC				
23	27202101386	Phùng Thị Hồng	Anh	FIN 301 SC	K27QTH				
24	29213557532	Hà Hoàng	Anh	FIN 301 SC	K29CMU-TTT				
25									
26									
27									

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29204624019	Lê Thị Ngọc	Ánh	FIN 301 SC	K29QDM				
2	29214563636	Phan Hữu	Đạt	FIN 301 SC	K29QLC				
3	29214650614	Nguyễn Văn	Đạt	FIN 301 SC	K29QTM				
4	29204353053	Nguyễn Thị Thuý	Diễm	FIN 301 SC	K29QTH				
5	29204554298	Trần Vũ Xuân	Giao	FIN 301 SC	K29QLC				
6	29206139399	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	FIN 301 SC	K29QTM				
7	27212131491	Phan Ngô Huy	Hoàng	FIN 301 SC	K27QTH				
8	28214621284	Nguyễn Ngọc	Hoàng	FIN 301 SC	K28QDM				
9	27217124848	Nguyễn Huỳnh Hữu	Hùng	FIN 301 SC	K27DLK				
10	29216643028	Trần Thế	Hùng	FIN 301 SC	K29QDM				
11	29204544206	Vũ Mai	Hương	FIN 301 SC	K29QLC				
12	28214302423	Phạm Viết	Huy	FIN 301 SC	K28QTH				
13	29214747920	Đình Quang	Khánh	FIN 301 SC	K29QTD				
14	29214759359	Trần Viết	Khoa	FIN 301 SC	K29QTH				
15	29204634341	Lê Thị Mỹ	Lệ	FIN 301 SC	K29QTM				
16	29204859004	Kiều Thị Mỹ	Lệ	FIN 301 SC	K29QNH				
17	29204556804	Lê Thị Khánh	Linh	FIN 301 SC	K29QLC				
18	29208058438	Đỗ Võ Thị Mỹ	Ly	FIN 301 SC	K29DLK				
19	27212102247	Nguyễn Văn	Lý	FIN 301 SC	K28QTH				
20	27203926355	Hoàng Quỳnh	Mai	FIN 301 SC	K27DLL				
21	29211157944	Huỳnh Đức Tiến	Mạnh	FIN 301 SC	K29CMU-TTT				
22	29204663850	Trần Thị Trà	My	FIN 301 SC	K29DLK				
23	29204663901	Phạm Yến	My	FIN 301 SC	K29QTM				
24	29206239521	Phạm Thị Thanh	Ngân	FIN 301 SC	K29QLC				
25									
26									
27									
28									

Số SV:___ Vắng___ Đình chỉ:___ Tổng số bài thi:___ Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

MÔN THI : FIN 301 (SA-SC-SE-SG-SI)

Học kì: Hè

Thời gian : 13h30 - 27/07/2025 - Phòng thi 214/1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29204664959	Nguyễn Thị Hoài	Ngọc	FIN 301 SC	K29QTM				
2	29204659039	Bùi Thị Thảo	Nguyên	FIN 301 SC	K29QTM				
3	30218164582	Nguyễn Anh	Nguyên	FIN 301 SC	K30DLL				
4	29204634389	Đỗ Thị Kim	Nguyệt	FIN 301 SC	K29QTM				
5	29206853143	Phan Minh	Nguyệt	FIN 301 SC	K29QLC				
6	28211101786	Nguyễn Minh	Nhật	FIN 301 SC	K28QDM				
7	29204622423	Phạm Yến	Nhi	FIN 301 SC	K29QTM				
8	29204634483	Võ Phùng Uyên	Nhi	FIN 301 SC	K29QTM				
9	29204660597	Huỳnh Thị Yến	Nhi	FIN 301 SC	K29QTM				
10	29208222164	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	FIN 301 SC	K29DLK				
11	29204826175	Bùi Lê	Ni	FIN 301 SC	K29QTM				
12	27207200810	Trương Thị Kiều	Oanh	FIN 301 SC	K27DLL				
13	28216247769	Bùi Đức	Phú	FIN 301 SC	K28QDM				
14	29208063054	Hồ Nguyễn Hoài	Phương	FIN 301 SC	K29DLK				
15	29206748543	Lê Nguyễn Thanh	Tâm	FIN 301 SC	K29QTM				
16	28204605443	Lê Thị Huyền	Thanh	FIN 301 SC	K28QDM				
17	29204500014	Chu Thị Ánh	Thơ	FIN 301 SC	K29QLC				
18	29204658556	Dương Thị Anh	Thư	FIN 301 SC	K29QTM				
19	29208064944	Trần Thị Anh	Thư	FIN 301 SC	K29DLK				
20	28204653039	Nguyễn Thị Hoài	Thương	FIN 301 SC	K28QTM				
21	29204780336	Trần Hoàng	Thương	FIN 301 SC	K29QLC				
22	29204644963	Trần Thị Thanh	Thùy	FIN 301 SC	K29QDM				
23	29204856417	Lê Thị Ngọc	Thùy	FIN 301 SC	K29QNH				
24	27202630313	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	FIN 301 SC	K27KDN				
25									
26									
27									
28									

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29219222826	Nguyễn Minh Toàn	FIN 301 SC	K29CMU-TTT					
2	29204553165	Thái Thùy Trâm	FIN 301 SC	K29QLC					
3	29204557264	Phan Quỳnh Trân	FIN 301 SC	K29QLC					
4	29204557099	Lê Thị Huyền Trang	FIN 301 SC	K29QLC					
5	29204138119	Nguyễn Thị Thùy Trinh	FIN 301 SC	K29QEC					
6	29218148697	Lê Bá Trọng	FIN 301 SC	K29DLL					
7	29214565840	Trương Khắc Hiếu Trung	FIN 301 SC	K29QLC					
8	28204645657	Phan Cẩm Tú	FIN 301 SC	K28QDM					
9	29214539247	Phạm Anh Tuấn	FIN 301 SC	K29QLC					
10	29204137440	Nguyễn Kim Tuyền	FIN 301 SC	K29CMU-TTT					
11	29215134256	Trần Vũ Vương	FIN 301 SC	K29QTM					NỢ HP
12	29204640031	Phan Lê Thảo Vy	FIN 301 SC	K29QTM					
13	29204651069	Nguyễn Thị Ngọc Vy	FIN 301 SC	K29QTM					
14	28209443307	Phạm Thị Hải Yến	FIN 301 SC	K28QTM					
15	29204659959	Nguyễn Thị Hoàng Yến	FIN 301 SC	K29QTM					
16	29207145353	Mai Thị Kim Anh	FIN 301 SE	K29QTH					
17	29208053527	Nguyễn Thị Nguyệt Anh	FIN 301 SE	K29DLK					
18	29208062958	Nguyễn Thị Kim Anh	FIN 301 SE	K29DLK					
19	29219424743	Nguyễn Minh Chiến	FIN 301 SE	K29CMU-TTT					
20	29218058428	Lê Văn Chương	FIN 301 SE	K29DLK					
21	29214646463	Văn Công Đạt	FIN 301 SE	K29QDM					
22	29209256876	Trương Thị Kiều Diễm	FIN 301 SE	K29CMU-TTT					
23	28204843424	Nguyễn Thị Hồng Diệu	FIN 301 SE	K28QNH					
24	29211160267	Lương Trọng Đức	FIN 301 SE	K29CMU-TTT					
25	29214622175	Trương Quốc Dũng	FIN 301 SE	K29QDM					
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29204556901	Hồ Thị Mỹ	Duyên	FIN 301 SE	K29QLC				
2	29209235590	Đặng Thị Mỹ	Duyên	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
3	29218058433	Nguyễn Thế	Hải	FIN 301 SE	K29DLK				
4	27202253705	Phạm Thị Ngọc	Hân	FIN 301 SE	K27QTM				
5	29200357982	Nguyễn Gia	Hân	FIN 301 SE	K29DLK				
6	29204364908	Nguyễn Thị Khánh	Hiền	FIN 301 SE	K29QTH				
7	27212129480	Lâm Xuân	Hiếu	FIN 301 SE	K27QTM				
8	29214138203	Thái Bá Huy	Hoàng	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
9	29214620598	Nguyễn Ngọc	Hoàng	FIN 301 SE	K29QDM				
10	29204154889	Lê Thị Thu	Huyền	FIN 301 SE	K29QEC				
11	29204635027	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	FIN 301 SE	K29QDM				
12	26217122489	Trương Văn	Khánh	FIN 301 SE	K26DLK				NỢ HP
13	29206531950	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Khuê	FIN 301 SE	K29DLL				
14	29214620947	Lê Văn	Kiên	FIN 301 SE	K29QEC				
15	29201160157	Mai Thị	Lành	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
16	27212244434	Ngô Đức	Lào	FIN 301 SE	K28QTM				
17	27202200435	Nguyễn Thị Thu	Lê	FIN 301 SE	K27QTH				
18	29208162981	Trần Khánh	Linh	FIN 301 SE	K29QEC				
19	29211162119	Nguyễn Đình	Lộc	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
20	29219040362	Nguyễn Hoàng Vũ	Lộc	FIN 301 SE	K29QTM				
21	29211156383	Phạm Văn	Long	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
22	29206634595	Trần Khánh	Ly	FIN 301 SE	K29QEC				
23	29209354894	Hồ Thị Ngọc	Mai	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
24	29214154214	Nguyễn Tiến	Mạnh	FIN 301 SE	K29QEC				
25	29214756131	Thái Quang	Minh	FIN 301 SE	K29QEC				
26									
27									
28									

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬPGIÁM THÍGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28209300050	Đỗ Thị Na	Na	FIN 301 SE	K28QNH				
2	29206561392	Huỳnh Thị Li	Na	FIN 301 SE	K29QDM				
3	27212501489	Trần Nguyễn Khánh	Nam	FIN 301 SE	K27KKT				
4	29212364120	Cao Đình	Nam	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
5	29219423638	Trần Hoàng Nhật	Nam	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
6	29208445283	Trần Thị Ngọc	Ngân	FIN 301 SE	K29DLL				
7	29204644063	Cù Minh	Nguyệt	FIN 301 SE	K29QTM				
8	29208163342	Trần Ngọc	Nhạ	FIN 301 SE	K29DLL				
9	29204123325	Trần Thị Yên	Nhi	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
10	29204356215	Nguyễn Trần Uyên	Nhi	FIN 301 SE	K29QTH				
11	29204555435	Đỗ Hiền	Nhi	FIN 301 SE	K29QLC				
12	29204650941	Trần Yên	Nhi	FIN 301 SE	K29QDM				
13	29204658502	Đỗ Thị Yên	Nhi	FIN 301 SE	K29QTH				
14	29204658547	Nguyễn Thảo	Nhi	FIN 301 SE	K29QTM				
15	29204956913	Nguyễn Thị	Nhi	FIN 301 SE	K29KDN				
16	27207100874	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	FIN 301 SE	K27DLK				
17	29204644084	Phan Thị Quỳnh	Nhung	FIN 301 SE	K29QDM				
18	29209200048	Đào Thị Mỹ	Nhung	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
19	29204323793	Đỗ Thị Kiều	Nương	FIN 301 SE	K29QTH				
20	29204524291	Nguyễn Thị Mỹ	Nương	FIN 301 SE	K29QTH				
21	27202241495	Huỳnh Thị Trâm	Oanh	FIN 301 SE	K27QTM				
22	28208027341	Hà Kiều	Oanh	FIN 301 SE	K28QTM				
23	29211156678	Lê Tấn Quốc	Phòng	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
24	29212257353	Nguyễn Hữu	Phú	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
25	29214865764	Lê Thế	Phương	FIN 301 SE	K30QTC				
26									
27									
28									

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29218047408	Nguyễn Trương Anh	Quân	FIN 301 SE	K29DLK				
2	26217232879	Phạm Hào	Quang	FIN 301 SE	K26DLK				
3	28209437326	Hứa Thị Lệ	Quyên	FIN 301 SE	K28QDM				
4	29214755475	Võ Xuân	Sang	FIN 301 SE	K29QEC				
5	29219023295	Lê Ngọc	Sang	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
6	29204937109	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	FIN 301 SE	K29KDN				
7	29204953179	Nguyễn Thị Ngọc	Thạch	FIN 301 SE	K29KDN				
8	29204757016	Cao Thị	Thanh	FIN 301 SE	K29QTM				
9	28208043075	Võ Thị Thu	Thảo	FIN 301 SE	K28QDM				
10	28214635271	Đàm Phúc Ngân	Thảo	FIN 301 SE	K28QDM				
11	29208157524	Trần Thủy Thu	Thảo	FIN 301 SE	K29DLL				
12	27212239922	Lê Doãn	Thịnh	FIN 301 SE	K27QTM				
13	29214647369	Huỳnh Việt	Thịnh	FIN 301 SE	K29QDM				
14	28209351515	Đặng Thị Anh	Thư	FIN 301 SE	K28QTH				
15	29204556802	Dương Thị Ngọc	Thư	FIN 301 SE	K29QLC				
16	29204645869	Trần Thanh	Thúy	FIN 301 SE	K29QTH				
17	29212322442	Trần Văn	Tin	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
18	29218038330	Trần Quốc	Tín	FIN 301 SE	K29DLK				
19	29214625443	Lê Anh	Toàn	FIN 301 SE	K29QDM				
20	29204549490	Phan Trương Thị Thanh	Trà	FIN 301 SE	K29QLC				
21	29204756083	Phạm Thị Bảo	Trân	FIN 301 SE	K29QEC				
22	29201125111	Huỳnh Trần Ngọc	Trang	FIN 301 SE	K29CMU-TTT				
23	29204357701	Tôn Nữ Đoan	Trang	FIN 301 SE	K29QTH				
24	29204557141	Lê Tăng Minh	Trang	FIN 301 SE	K29QLC				
25	29204645297	Phan Huỳnh Lan	Trình	FIN 301 SE	K29QDM				
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP
 GIÁM THI
 GIÁM KHẢO 1
 GIÁM KHẢO 2
 TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29211145634	Trần Văn Tuấn	FIN 301 SE	K29CMU-TTT					
2	29215127814	Phạm Thanh Tuấn	FIN 301 SE	K29QDM					
3	29204526047	Lê Thị Ánh Tuyên	FIN 301 SE	K29QTH					
4	29204356284	Nguyễn Thị Bảo Tuyền	FIN 301 SE	K29QLC					
5	28204649136	Nguyễn Ngọc Tố Uyên	FIN 301 SE	K28QTM					
6	29204356561	Võ Đặng Vĩnh Uyên	FIN 301 SE	K29QTH					
7	29204660150	Nguyễn Thị Ái Vân	FIN 301 SE	K29QDM					
8	29209452618	Huỳnh Thị Thu Vân	FIN 301 SE	K29QDM					
9	28219405845	Phan Trung Nguyên Vũ	FIN 301 SE	K28QNH					
10	29204920095	Trần Khánh Vy	FIN 301 SE	K29KDN					
11	29204355005	Đoàn Thị Như Ý	FIN 301 SE	K29QTH					
12	28204654356	Đỗ Nguyễn Phương Anh	FIN 301 SG	K28QTH					
13	28204800332	Nguyễn Cao Nam Anh	FIN 301 SG	K28QNH					
14	28206606467	Nguyễn Thị Thế Anh	FIN 301 SG	K28QTM					
15	29204137395	Huỳnh Thị Kim Anh	FIN 301 SG	K29QEC					
16	29204757014	Lê Nguyễn Ngọc Anh	FIN 301 SG	K29QEC					
17	29204357086	Thái Đoàn Ngọc Ánh	FIN 301 SG	K29QTH					
18	27212147719	Huỳnh Xuân Bảo	FIN 301 SG	K27QTH					
19	26217225027	Nguyễn Võ Thanh Bình	FIN 301 SG	K26DLL					
20	29204557550	Lâm Lê Bình	FIN 301 SG	K29QLC					
21	29215164981	Nguyễn Văn Chương	FIN 301 SG	K29QDM					
22	29214447850	Lê Văn Công	FIN 301 SG	K29QTH					
23	27212438965	Phạm Quốc Đạt	FIN 301 SG	K27QNH					
24	29204622398	Trần Thị Diện	FIN 301 SG	K29QDM					
25	29204951375	Nguyễn Thị Diệu	FIN 301 SG	K29KDN					
26									
27									
28									
29									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP
 GIÁM THI
 GIÁM KHẢO 1
 GIÁM KHẢO 2
 TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28204903438	Thái Nguyễn Mỹ Duyên	FIN 301 SG	K28QTH					
2	29204647384	Võ Thị Mỹ Duyên	FIN 301 SG	K29QDM					
3	29204938880	Phan Lê Hương Giang	FIN 301 SG	K29KDN					
4	29204661599	Văn Khánh Hân	FIN 301 SG	K29QDM					
5	27202247179	Nguyễn Thị Thu Hiền	FIN 301 SG	K27QTM					
6	29201124759	Lê Trần Thanh Hiền	FIN 301 SG	K29CMU-TTT					
7	29204960610	Nguyễn Thị Hiền	FIN 301 SG	K29KDN					
8	28214603500	Nguyễn Trung Hiếu	FIN 301 SG	K28QTH					
9	29214654974	Lê Anh Quang Hiếu	FIN 301 SG	K29QDM					NỢ HP
10	27202141732	Võ Thái Thu Hoài	FIN 301 SG	K27DLK					
11	29214660152	Nguyễn Đăng Hoàng	FIN 301 SG	K29QDM					
12	29214339541	Trương Tấn Hưng	FIN 301 SG	K29QTH					
13	29212720579	Trần Quốc Huy	FIN 301 SG	K29CMU-TTT					
14	29214154654	Nguyễn Trường Huy	FIN 301 SG	K29QEC					
15	29204640644	Nguyễn Ngọc Huyền	FIN 301 SG	K29QDM					
16	29204659017	Hồ Thị Thanh Huyền	FIN 301 SG	K29QDM					
17	29214761797	Nguyễn Hồng Khải	FIN 301 SG	K29QTD					
18	29214354704	Nguyễn Hoàng Khang	FIN 301 SG	K29QTH					
19	27212339020	Nguyễn Huỳnh Tấn Khoa	FIN 301 SG	K29QTC					
20	29219026160	Nguyễn Đăng Khoa	FIN 301 SG	K29QDM					
21	29208063789	Hàn Thị Ngọc Lan	FIN 301 SG	K29DLK					
22	27202102028	Lê Thị Mỹ Linh	FIN 301 SG	K28QTH					
23	29204950388	Nguyễn Thị Thùy Linh	FIN 301 SG	K29KDN					
24	29207244927	Bùi Thị Mỹ Linh	FIN 301 SG	K29QEC					
25	29208132388	Nguyễn Thùy Linh	FIN 301 SG	K29DLL					
26									
27									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP
 GIÁM THỊ
 GIÁM KHẢO 1
 GIÁM KHẢO 2
 TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29209535871	Lê Thị Mỹ	Linh	FIN 301 SG	K29KDN				
2	28214337144	Hồ Nhật	Long	FIN 301 SG	K28QNT				
3	29214627229	Phan Phi	Long	FIN 301 SG	K29QDM				
4	29204957291	Trần Thị Ái	Ly	FIN 301 SG	K29KDN				
5	27207125392	Nguyễn Nữ Thiên	Minh	FIN 301 SG	K27DLK				
6	27207121752	Phạm Lê Uyên	My	FIN 301 SG	K27DLK				
7	29204127457	Nguyễn Ngọc Trà	My	FIN 301 SG	K29QEC				
8	29204334669	Trần Bảo	My	FIN 301 SG	K29QTH				
9	29204663897	Nguyễn Thị My	My	FIN 301 SG	K29QTM				
10	29204658126	Nguyễn Thị Ly	Na	FIN 301 SG	K29QDM				
11	29204648626	Nguyễn Thị Uyển	Nghi	FIN 301 SG	K29QTM				
12	28214605008	Hồ Minh	Nghĩa	FIN 301 SG	K28QTM				
13	29214164575	Lê Văn	Nghĩa	FIN 301 SG	K29QDM				
14	29204362879	Phan Nguyễn Kim	Ngọc	FIN 301 SG	K29KDN				
15	27217147160	Nguyễn Nguyên	Ngữ	FIN 301 SG	K27DLK				NỢ HP
16	28204404888	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	FIN 301 SG	K28QTN				
17	29204140254	Đặng Thị Thảo	Nguyên	FIN 301 SG	K29QEC				
18	29214624769	Nguyễn Tấn	Nguyên	FIN 301 SG	K29QDM				
19	27201603071	Lê Thị Thanh	Nhàn	FIN 301 SG	K28QTM				NỢ HP
20	27207134401	Phạm Lê Uyên	Nhi	FIN 301 SG	K27DLK				
21	28208005249	Nguyễn Hoài	Nhi	FIN 301 SG	K28QDM				
22	29204641841	Võ Huỳnh	Như	FIN 301 SG	K29QDM				
23	29208056233	Trần Bùi Hoàng	Ny	FIN 301 SG	K29DLK				
24	28214603709	Trần Kim	Phong	FIN 301 SG	K28QTM				
25	29208056141	Nguyễn Phan Hoài	Phúc	FIN 301 SG	K29DLK				
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP
 GIÁM THI
 GIÁM KHẢO 1
 GIÁM KHẢO 2
 TRUNG TÂM KHẢO THÍ



Thời gian : 13h30 - 27/07/2025 - Phòng thi 314/1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28204604033	Lê Trúc	Phương	FIN 301 SG	K28QTM				
2	29205059841	Lê Hoài Anh	Phương	FIN 301 SG	K29DLL				
3	29206123865	Nguyễn Thị Xuân	Phượng	FIN 301 SG	K29QDM				
4	29211458212	Nguyễn Minh	Quân	FIN 301 SG	K29QTC				
5	28204604532	Quang Bảo	Quyên	FIN 301 SG	K28QTM				
6	28209349962	Trần Hiếu	Quyên	FIN 301 SG	K28QTH				
7	29204350752	Trần Thị Mỹ	Quyên	FIN 301 SG	K29QTH				
8	29204654898	Hoàng Thị Minh	Quyên	FIN 301 SG	K29QEC				
9	29214139388	Nguyễn Ngọc	Sơn	FIN 301 SG	K29QEC				
10	29208054822	Nguyễn Ngọc	Sương	FIN 301 SG	K29DLK				
11	29214349668	Nguyễn Ngọc	Tài	FIN 301 SG	K29QTH				
12	28214646004	Ao Trường	Tân	FIN 301 SG	K28QDM				NỢ HP
13	29214461772	Nguyễn Hữu	Thạch	FIN 301 SG	K29QTN				
14	29204557537	Nguyễn Thị	Thanh	FIN 301 SG	K29QLC				
15	29208043401	Hoàng Phương	Thanh	FIN 301 SG	K29DLK				
16	29204145225	Nguyễn Võ Phương	Thảo	FIN 301 SG	K29QEC				
17	29204961407	Bùi Thị Thanh	Thiện	FIN 301 SG	K29KDN				
18	29219257041	Võ Đoàn Minh	Thiện	FIN 301 SG	K29QTC				
19	29204120191	Trần Thị Hoài	Thu	FIN 301 SG	K29QEC				
20	29214534891	Phạm Hữu	Thứ	FIN 301 SG	K29QLC				NỢ HP
21	29204623661	Trần Thị Như	Thùy	FIN 301 SG	K29QDM				
22	27212100927	Nguyễn Tài	Tiến	FIN 301 SG	K27QTH				NỢ HP
23	29214565282	Hồ Văn	Tĩnh	FIN 301 SG	K29QLC				
24	29214534695	Trần Thanh	Tịnh	FIN 301 SG	K29QTH				
25	29204145170	Võ Huyền	Trâm	FIN 301 SG	K29QEC				
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ



STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29204153790	Lê Thị Thu	Trang	FIN 301 SG	K29QEC				
2	29204621309	Nguyễn Thị Thu	Trang	FIN 301 SG	K29QDM				
3	25217205438	Nguyễn Nhật	Trung	FIN 301 SG	K25DLL				NỢ HP
4	29214637329	Phan Hoàng	Tuân	FIN 301 SG	K29QDM				
5	28212180341	Hoàng Thái Gia	Tuệ	FIN 301 SG	K28QTH				
6	27207128516	Thái Thị Ngọc	Tuyền	FIN 301 SG	K27DLK				
7	28211504356	Nguyễn Cửu Trường	Vũ	FIN 301 SG	K28QDM				
8	28214301426	Nguyễn Hoàng	Vũ	FIN 301 SG	K28QTH				
9	29204552880	Nguyễn Thị Như	Ý	FIN 301 SG	K29QTH				
10	29204659993	Phạm Thị Hải	Yến	FIN 301 SG	K29QTM				
11	29214357082	Nguyễn Lê Bảo	An	FIN 301 SI	K29QTH				
12	29219021769	Hồ Long	Ẩn	FIN 301 SI	K29QEC				
13	28205054483	Nguyễn Thị Vân	Anh	FIN 301 SI	K28KKT				
14	29204464616	Nguyễn Thị Kim	Anh	FIN 301 SI	K29QTN				
15	29204764485	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	FIN 301 SI	K29QTD				
16	29204355233	Bùi Thị Tô	Chi	FIN 301 SI	K29QTH				
17	29204455010	Huỳnh Thị	Diễm	FIN 301 SI	K29QTN				
18	29201159601	Trần Thị Minh	Diễn	FIN 301 SI	K29QLC				
19	29204630778	Trần Thị Thùy	Dung	FIN 301 SI	K29QTD				
20	29215049645	Trần Hoàng	Duy	FIN 301 SI	K29KKT				
21	29208154724	Trần Thị Linh	Giang	FIN 301 SI	K29DLL				
22	29214556002	Lê Viết	Giang	FIN 301 SI	K29QLC				
23	29204459706	Trần Thị	Hà	FIN 301 SI	K29QTN				
24	29204757319	Nguyễn Thúy	Hằng	FIN 301 SI	K29QEC				
25	29208255495	Nguyễn Ngọc Mỹ	Hạnh	FIN 301 SI	K29DSG				
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29204756839	Phạm Thị Minh	Hiền	FIN 301 SI	K29QTD				
2	30214864499	Lê	Hiếu	FIN 301 SI	K30QNH				
3	27212100733	Nguyễn Đức Huy	Hoàng	FIN 301 SI	K27QTH				
4	29204624871	Phùng Thị	Hường	FIN 301 SI	K29QTD				
5	29214564040	Lê Quốc	Huy	FIN 301 SI	K29QLC				
6	29204621761	Trương Thị Thanh	Huyền	FIN 301 SI	K29QDM				
7	29214124125	Phan Vĩnh	Khang	FIN 301 SI	K29QEC				
8	29214658498	Lê Quang	Khánh	FIN 301 SI	K29QDM				
9	29214658639	Trần Văn	Khánh	FIN 301 SI	K29QDM				
10	29204754885	Nguyễn Hoàng Tuệ	Mẫn	FIN 301 SI	K29QTD				
11	29204149567	Cao Thị Nhật	Minh	FIN 301 SI	K29QEC				
12	29204556959	Võ Yến	My	FIN 301 SI	K29QLC				
13	29208222211	Lê Nguyễn Trà	My	FIN 301 SI	K29DSG				
14	28204949858	Trần Thị Nguyệt	Nga	FIN 301 SI	K28KDN				
15	29204639451	Nguyễn Thị Tuyết	Nga	FIN 301 SI	K29QLC				
16	29204653291	Trần Thị Quỳnh	Nga	FIN 301 SI	K29QTM				
17	28204654799	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	FIN 301 SI	K28QTM				
18	28204929816	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	FIN 301 SI	K28KDN				
19	29204739714	Phạm Lê Thảo	Nguyên	FIN 301 SI	K29QTD				
20	29204742587	Đặng Thị Ánh	Nguyệt	FIN 301 SI	K29QTD				
21	29204557265	Trương Thị	Nhi	FIN 301 SI	K29QEC				
22	29204660652	Nguyễn Thị Yến	Nhi	FIN 301 SI	K29QDM				
23	29204934398	Võ Thị Kim	Nhi	FIN 301 SI	K29QTD				
24	29204625879	Võ Thị	Nhị	FIN 301 SI	K29QTD				
25	29204461770	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	FIN 301 SI	K29QTD				
26									
27									
28									
29									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP
 GIÁM THI
 GIÁM KHẢO 1
 GIÁM KHẢO 2
 TRUNG TÂM KHẢO THÍ

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28204603810	Lê Ngọc Thiên	Quỳnh	FIN 301 SI	K28KKT				
2	29204757244	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	FIN 301 SI	K29QEC				
3	29218260049	Võ Viết	Quỳnh	FIN 301 SI	K29DSG				
4	29214353032	Phan Đức Xanh	Rin	FIN 301 SI	K29QTH				
5	29214763882	Nguyễn Quang	Thạch	FIN 301 SI	K29QEC				
6	29212355966	Nguyễn Minh	Thắng	FIN 301 SI	K29QTH				
7	29204624767	Trần Thị Kim	Thảo	FIN 301 SI	K29QDM				
8	29204654666	Hồ Thanh	Thảo	FIN 301 SI	K29QDM				
9	27202141055	Nguyễn Thị Anh	Thư	FIN 301 SI	K27QTH				
10	27217237003	Đặng Đức	Thuận	FIN 301 SI	K27QTH				NỢ HP
11	29204461831	Võ Thị Cẩm	Thương	FIN 301 SI	K29QTN				
12	29204757188	Hoàng Trần Ngọc	Thương	FIN 301 SI	K29QTD				
13	29204557007	Huỳnh Kim Khánh	Tiên	FIN 301 SI	K29QLC				
14	29214556367	Phan Thanh	Tiến	FIN 301 SI	K29QLC				
15	27212180008	Nguyễn Đình	Tín	FIN 301 SI	K27QTH				
16	27217132510	Nguyễn Quốc	Triệu	FIN 301 SI	K27DLK				
17	29214563521	Nguyễn Đình	Trung	FIN 301 SI	K29QLC				
18	30214363768	Trần Anh	Tuấn	FIN 301 SI	K30QTH				
19	29206758782	Đặng Thị Thiên	Văn	FIN 301 SI	K29QTN				
20	29214320855	Nguyễn Quang	Vũ	FIN 301 SI	K29QTN				
21	29214660109	Nguyễn Quang	Vũ	FIN 301 SI	K29QDM				
22	29204165137	Võ Thị Hoàng	Vy	FIN 301 SI	K29QEC				NỢ HP
23	29204327580	Nguyễn Thị Trà	Vy	FIN 301 SI	K29QTH				
24	28208037364	Trương Thị Hoàng	Nhi	FIN 301 J	K28DLK				Thi ghép
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP
 GIÁM THI
 GIÁM KHẢO 1
 GIÁM KHẢO 2
 TRUNG TÂM KHẢO THÍ